

Quốc Oai, ngày 30 tháng 11 năm 2021

Số: 176 /2021/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 170/2021/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 10 năm 2021, giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị **Kiều Thị H**, sinh năm 1997

Địa chỉ nơi cư trú: Xóm 5 LM, xã NL, huyện Q O , Thành phố H

* Bị đơn: Anh **Kiều Duy Tr**, sinh năm 1996

Địa chỉ nơi cư trú: Xóm 5 LM, xã NL, huyện Q O , Thành phố H

Căn cứ vào Điều 28,35,147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân gia đình; Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn tại UBND xã NL, huyện Q O, thành phố H số 33 ngày 12 tháng 7 năm 2019;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Kiều Thị H** và anh **Kiều Duy Tr**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 01 con chung là **Kiều Minh Th**, sinh ngày 26/02/2020, Giao con chung **Kiều Minh Th** cho chị **H** trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi), anh **Tr** tự nguyện đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000đ

(Một triệu năm trăm nghìn đồng)/tháng kể từ tháng 11/2021 đến khi con chung thành niên hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Anh Tr có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Không đề nghị giải quyết; Về công nợ: Không có.

Về án phí: Chị Kiều Thị H tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2020/0000141 ngày 19/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q O.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành Phố H
- VKSND huyện Q O;
- Các đương sự;
- UBND xã NL
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tổng Quốc Thanh

